

Bản án số: 24/2021/HS-PT.

Ngày: 26 - 02 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Gia Lương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

**- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 357/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo Phan Văn U, do có kháng cáo của bị cáo Phan Văn U đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 188/2020/HS-ST ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Văn U**, sinh năm: 1986 tại thành phố B, tỉnh B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Số nhà 02, ngõ 57, đường M, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;

Con ông Dương Văn H, sinh năm 1954;

Con bà Phan Thị N, sinh năm 1958;

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út;

Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Tại Quyết định số: 36/QĐ-XPHC ngày 24/4/2009, Trưởng Công an phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại Quyết định số: 637/QĐ- UBND ngày 19/5/2009, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 12 tháng.

- Tại Quyết định số: 16/QĐ-XPHC ngày 17/4/2011, Trưởng Công an phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại Quyết định số: 31/QĐ-XPHC ngày 15/5/2011, Trưởng Công an phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Quyết định số: 30/QĐ-XPHC ngày 15/6/2011, Trưởng Công an phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại Bản án số: 198/2011/HSST ngày 22/9/2011, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp là 1.500.000 đồng).

- Bản án số: 12/2013/HSST ngày 23/01/2013, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp là 10.000.000 đồng).

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 02 bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 21/8/2020, Phan Văn U, sinh năm 1986 trú tại số nhà 02, ngõ 57, đường L, Tổ dân phố H, Phường T, thành phố B đi bộ trên đường thì nhìn thấy chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 98C- 092.15 đỗ trên đoạn đường trước cửa số nhà 15, đường Lều Văn Minh, phường Thọ Xương, trong cabin xe không có người, cửa xe khóa nhưng kính xe bên phụ không đóng hết. U nhìn qua kính xe vào trong cabin thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A30 màu xanh đen của lái xe là anh Phạm Văn C, sinh năm 1984 trú tại thôn C, xã A, huyện Y, tỉnh B. Sau khi quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, U nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Do không với tay tới chiếc điện thoại nên U lấy ở ven đường 01 chiếc gậy bằng tre dài khoảng 80 cm, đường kính rộng khoảng 1,5cm cho vào trong xe, dùng gậy gạt, kéo chiếc điện thoại ra gần cửa

kính bên ghế phụ thì lấy được chiếc điện thoại đút vào túi quần đang mặc. Lúc này, U nhìn thấy trong xe còn có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s màu xám đen của phụ xe là cháu Thân Văn P, sinh ngày 13/10/2004 trú tại thôn Đ, xã A, huyện Y, tỉnh B. U tiếp tục dùng gậy gạt, kéo trộm cắp được chiếc điện thoại của cháu P đút vào túi quần đang mặc. Sau đó, U vứt cây gậy tre tại vỉa hè đường Lều Văn Minh và đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến khu vực Sân vận động tỉnh Bắc Giang rồi đi xe ôm tới cửa hàng điện thoại Phương Oanh của anh Nguyễn Văn Tuyền, sinh năm 1986 ở ki ốt số 02 đường Quang Trung, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang. Tại đây, U đã bán cho anh Tuyền chiếc điện thoại Samsung A30 được 1.000.000 đồng. Số tiền trên U chi tiêu cá nhân hết 350.000 đồng, còn giữ lại 650.000 đồng; chiếc điện thoại Iphone 5s U cất trong túi quần mang theo để sử dụng.

Ngày 21/8/2020, anh C đã có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường vụ án.

Cùng ngày 21/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Văn U, tạm giữ của U 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu xám đen. Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của U, kết quả thu giữ 650.000 đồng ở dưới chiếc chăn trong tủ gỗ được kê ở sân nhà U. Đối với đoạn gậy tre U dùng để trộm cắp, cơ quan điều tra đã rà soát nhưng không thu giữ được.

Quá trình điều tra, anh Tuyền tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại Samsung A30 màu xanh đen đã qua sử dụng và 01 đoạn video được trích xuất từ camera an ninh của cửa hàng điện thoại Phương Oanh ghi lại hình ảnh U vào cửa hàng để bán điện thoại cho anh Tuyền vào ngày 21/8/2020.

Ngày 22/8/2020, Cơ quan điều tra thực nghiệm điều tra vụ án, kết quả U đã thực hiện lại hành vi trộm cắp tài sản như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Ngày 03/9/2020, Cơ quan điều tra đã cho anh Tuyền nhận dạng, kết quả anh Tuyền đã nhận ra U chính là người đã bán chiếc điện thoại Samsung A30 cho Tuyền vào ngày 21/8/2020.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 344/KL- HĐĐG ngày 24/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu xám đen, có số IMEL 358807053223059, đã qua sử dụng có trị giá 400.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, có số seri R58M76360RW, màu xanh đen đã qua sử dụng, có trị giá 2.000.000 đồng.

Ngày 25/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Văn C và cháu Thân Văn P (do bà An Thị Hậu là đại diện) tài sản bị trộm cắp, đến nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số: 182/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Phan Văn U về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 188/2020/HS-ST ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn U 01 ( Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/08/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01 /12 /2020, bị cáo Phan Văn U kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Phan Văn U giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Tài sản bị cáo trộm cắp của người bị hại đã cũ, khi định giá tài sản, hội đồng định giá quá cao. Về phía người bị hại trình bày không có đơn khiếu kiện gì đối với tài sản mà bị cáo trộm cắp của họ.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn U, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bị cáo Phan Văn U không tranh luận gì.

Bị cáo Phan Văn U nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn U đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn U thì thấy: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 21/8/2020, tại đoạn đường trước cửa số nhà 15 đường Lều Văn Minh, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, Phan Văn U đã có hành vi trộm cắp 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 màu xanh đen trị giá 2.000.000 đồng của anh Phạm Văn C sinh năm 1984 trú tại thôn Cầu Đá, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu xám đen trị giá 400.000 đồng của cháu Thân Văn P sinh ngày 13/10/2004 trú tại thôn Đồng Bục, xã An Thượng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Tổng trị giá tài sản mà U trộm cắp là 2.400.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Phan Văn U đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Văn U về tội “Trộm cắp tài sản”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Phan Văn U thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định bị cáo Phan Văn U không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra truy tố xét xử, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc và 02 lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”

Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn U là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo U với mức án 01 ( Một) năm tù, là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, các bị cáo Phan Văn U không xuất trình được các tình tiết gì mới, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét đối với kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Phan Văn U không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn U, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn U 01 ( Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/08/2020.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Văn U phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Gia Lương**